

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2019/DS-ST

Ngày: 03-5-2019

Về việc Tranh chấp liên quan đến tài sản
bị cưỡng chế thi hành án theo quy định
của pháp luật về thi hành án dân sự.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Kim Nguyễn

Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chương - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Đa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 245/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp liên quan đến tài sản bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-DS, ngày 19/02/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

- Chị Lâm Ái X - sinh năm 1984,

- Ông Lâm Thành C1 - sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: Số 34, Đ1 30/4, ấp I, thị trấn L, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Lâm Thanh T - sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện D, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bị đơn:

- Anh Võ Phô M1 - sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; (có mặt).

- Bà Huỳnh Hồng C2 - sinh năm 1957; (vắng mặt).

- Chị Võ Hoài D2 - sinh năm 1980; (vắng mặt).

- Chị Võ Hồng M2 - sinh năm 1983; (vắng mặt).

- Anh Võ Ha L1 - sinh năm 1988; (vắng mặt).

- Ông Võ Hữu Đ1 - sinh năm 1931; (vắng mặt).

- Bà Lê Thị C3 - sinh năm 1930; (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện D, Cà Mau.

- Bà Võ K1 D2 - sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp A1, xã B1, huyện V, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân thành phố C; địa chỉ: Số 77, Đ1 Ngô Quyền, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).
- Chị Nguyễn Hoài T1 - sinh năm 1986; đại chỉ: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Lâm Ái X - Người đại diện theo ủy quyền anh Lâm Thanh T trình bày:

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 142/2012/HNGĐ-ST ngày 13/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau và tại bản án số 03/2013/HNGĐ-PT ngày 28/01/2013 của tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau có tuyên: Anh Võ Phô M1 được nhận căn nhà tại ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Anh M1 phải hoàn lại cho chị X số tiền 28.307.960 đồng.

Ngày 19/4/2017 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau có thông báo số 273/TB-THADS về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thi hành án có nội dung như sau: Do ông Võ Minh T3 (cha ruột của anh Võ Phô M1) chết không để lại di chúc, nên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau thông báo cho chị X phải khởi kiện để yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của anh M1 trong khối tài sản chung của hộ ông (bà) Võ Minh T3 và bà Huỳnh Hồng C2.

Từ khi án xử đến nay, anh Lil không thanh toán cho chị X khoản tiền nào. Do đó, chị Lâm Ái X khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sử dụng đất của anh Võ Phô M1 trong Quyền sử dụng đất số W185174 tọa lạc tại ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Đất có tổng diện tích 160m², thuộc tờ bản đồ số 13, thửa số 257, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp cho hộ ông (bà) Võ Minh T3, Huỳnh Hồng C2 vào năm 2002. Ngoài ra chị X không còn yêu cầu nào khác.

Nguyên đơn ông Lâm Thành C1 - Người đại diện theo ủy quyền anh Lâm Thanh T trình bày:

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 142/2012/HNGĐ-ST ngày 13/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau và tại bản án số 03/2013/HNGĐ-PT ngày 28/01/2013 của tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau có tuyên: Buộc anh Võ Phô M1 trả cho ông Lâm Thành C1 số tiền 250.000.000 đồng.

Ngày 19/4/2017 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau có thông báo số 273/TB-THADS về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thi hành án có nội dung như sau: Do ông Võ Minh T3 (cha ruột của anh Võ Phô M1) chết không để lại di chúc, nên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau thông báo cho ông C1 phải khởi kiện để yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của anh M1 trong khối tài sản chung của hộ ông (bà) Võ Minh T3 và bà Huỳnh Hồng C2.

Từ khi án xử đến nay, anh Lì không thanh toán cho ông C1 khoản tiền nào. Do đó, ông Lâm Thành C1 khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sử dụng đất của anh Võ Phô M1 trong Quyền sử dụng đất số W185174 tọa lạc tại ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Đất có tổng diện tích 160m², thuộc tờ bản đồ số 13, thửa số 257, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp cho hộ ông (bà) Võ Minh T3, Huỳnh Hồng C2 vào năm 2002. Ngoài ra ông C1 không còn yêu cầu nào khác.

Bị đơn anh Võ Phô M1 trình bày:

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 142/2012/HNGĐ-ST ngày 13/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau và tại bản án số 03/2013/HNGĐ-PT ngày 28/01/2013 của tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau có tuyên: Anh Võ Phô M1 được nhận căn nhà tại ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Anh M1 phải hoàn lại cho chị X số tiền 28.307.960 đồng và trả cho ông Lâm Thành C1 số tiền 250.000.000 đồng.

Tuy nhiên, căn nhà anh M1 được nhận theo 02 bản án nói trên được xây dựng trên phần đất của cha, mẹ anh M1 là ông Võ Minh T3 và bà Lâm Hồng C2. Nay ông Lâm Thành C1 và chị Lâm Ái X yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sử dụng đất của anh M1 trong Quyền sử dụng đất số W185174 tọa lạc tại ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Đất có tổng diện tích 160m², thuộc tờ bản đồ số 13, thửa số 257, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp cho hộ ông (bà) Võ Minh T3, Huỳnh Hồng C2 vào năm 2002, anh M1 không đồng ý vì đây là đất của cha, mẹ không phải của anh M1.

Bị đơn bà Huỳnh Hồng C2 trình bày: Chồng bà C2 là ông Võ Minh T3 chết vào năm 2005. Vợ chồng ông bà có phần đất tổng diện tích 160m², mục đích sử dụng là trồng lúa, thuộc tờ bản đồ số 13, thửa số 257, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp cho hộ ông (bà) Võ Minh T3, Huỳnh Hồng C2 vào năm 2002, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W185174, đất tọa lạc tại ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Đây là phần đất của vợ chồng bà C2, ông T3 nhận chuyển nhượng của người khác.

Nay ông Lâm Thành C1 và chị Lâm Ái X yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sử dụng đất của anh M1 trong Quyền sử dụng đất nói trên bà C2 không đồng ý.

Bị đơn cụ Võ Hữu Đ1, cụ Lê Thị C3, chị Võ Hoài D2, Võ Hồng M2, Võ K1 D2, anh Võ Ha L1 vắng mặt, không có văn bản nêu ý kiến gửi Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Hoài T1 vắng mặt, không có văn bản nêu ý kiến gửi Tòa án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, do nguyên đơn chị Lâm Ái X và ông Lâm Thành C1 không có quyền khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn cụ Võ Hữu Đ1, cụ Lê Thị C3, bà Huỳnh Hồng C2, chị Võ Hoài D2, Võ Hồng M2, Võ K1 D2, anh Võ Ha L1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau, chị Nguyễn Hoài T1 vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nói trên.

[2] Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự, có cơ sở xác định: Tại bản án số 03/2013/HNGĐ-PT, ngày 28/01/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau thì chị Lâm Ái X và ông Lâm Thành C1 là người được thi hành án, còn anh Võ Phô M1 là người phải thi hành án. Theo bản án thì anh M1 được nhận căn nhà và có nghĩa vụ hoàn lại cho chị X số tiền 28.307.960 đồng. Anh M1 có nghĩa vụ thanh toán cho ông C1 tổng số tiền nợ còn thiếu là 250.000.000 đồng.

[3] Ngày 13/3/2017 Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau ra thông báo số 359, 359A về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản để thi hành án, thông báo cho anh M1, bà C2, chị M2, chị Hoài D2, K1 D2, anh L1 biết: Trong thời hạn 30 kể từ ngày nhận được thông báo, những người này phải tự thỏa thuận phân chia tài sản chung hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết. Nhưng hết thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo không có ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Đến ngày 19/4/2017 Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau ra thông báo số 273 về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản để thi hành án, thông báo cho chị X, ông C1 biết: Trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được thông báo, chị X, ông C1 có quyền yêu cầu Tòa án xác định phân quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản của anh M1 trong khối tài sản chung để thi hành án.

[5] Ngày 24/4/2017 chị X, ông C1 nhận được thông báo số 273 nói trên của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

[6] Đến ngày 17/5/2017 chị X, ông C1 khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án.

[7] Hội đồng xét xử thấy: Từ khi chị Lâm Ái X và ông Lâm Thành C1 nhận được thông báo đến ngày khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết đã trên 15 ngày, là quá thời hạn theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định nguyên nhân chị X, ông C1 khởi kiện quá hạn là do nhà xa. Đây không phải là lý do chính đáng để Hội đồng xét xử, xem xét chấp nhận.

[8] Tại Điều 74 của Luật thi hành án dân sự có quy định: “Hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo mà người được thi hành án không yêu cầu Tòa án giải quyết thì Chấp hành viên yêu cầu Tòa án xác định phân quyền sở hữu, phân quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo thủ tục tố tụng dân sự”. Như vậy việc chị X, ông C1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết quá hạn, không thuộc trường hợp có lý do chính

đáng, do đó đối chiếu điều luật quy định thì chị X, ông C1 không có quyền khởi kiện, nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết vụ án dân sự.

[9] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau phát biểu quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ vụ án do ông C1 và chị X không có quyền khởi kiện. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[10] Chi phí xem xét, đo đạc, thẩm định tại chỗ nguyên đơn tự chịu. (đã thanh toán xong).

[11] Án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 74 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 26; 147; 157; điểm a khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; 218; 227; 228; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 245/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp liên quan đến tài sản bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự”.

Chi phí xem xét, đo đạc, thẩm định tại chỗ nguyên đơn tự chịu. (đã thanh toán xong).

Án phí dân sự sơ thẩm chị Lâm Ái X và ông Lâm Thành C1 không phải chịu. Ngày 12/6/2017, chị X và ông C1 có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, theo Biên lai thu số 0003251 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Trần Kim Nguyên

Hà Trọng Tâm

Nguyễn Hồng Thắm

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi... giờ...phút, ngày 03 tháng 5 năm 2019

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Kim Nguyên

Ông Hà Trọng Tâm

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 245/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc “yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Ái X, ông Lâm Thành C1

Bị đơn: Anh Võ Phô M1, bà Huỳnh Hồng C2, chị Võ Hoài D2, Võ Hồng M2, Võ K1 D2, anh Võ Ha L1, cụ Võ Hữu Đ1, cụ Lê Thị C3; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau, Nguyễn Hoài T1.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật⁽⁸⁾.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết tất cả các vấn đề của vụ án: 3/3.
Cụ thể như sau:

Căn cứ Điều 74 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 26; 147; 157; điểm a khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; 218; 227; 228; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 245/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự”.

Chi phí xem xét, đo đạc, thẩm định tại chỗ nguyên đơn tự chịu. (đã thanh toán xong).

Án phí dân sự sơ thẩm chị Lâm Ái X và ông Lâm Thành C1 không phải chịu. Ngày 12/6/2017, chị X và ông C1 có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, theo Biên lai thu số 0003251 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Thông nhất biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào ngày 02 tháng 5 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Kim Nguyên Hà Trọng Tâm

Nguyễn Hồng Thắm

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI Ý

Vào hồi... giờ...phút, ngày 09 tháng 4 năm 2019

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Kim Nguyễn

Ông Hà Trọng Tâm

Tiến hành hội ý vụ án dân sự thụ lý số 245/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc “yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị lâm Ái X, ông Lâm Thành C1

Bị đơn: bà Huỳnh Hồng C2, chị Võ Hoài D2, Võ Hồng M2, Võ K1 D2, anh Võ Ha L1, cụ Võ Hữu Đ1, cụ Lê Thị C3; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật⁽⁸⁾.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật⁽⁸⁾.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Tạm ngừng phiên tòa để thu thập thêm chứng cứ.

Thông nhất biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào ngày 09 tháng 4 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Kim Nguyên

Hà Trọng Tâm

Nguyễn Hồng Thắm

người tham gia phiên họp:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Ái X – sinh năm: 1984 và ông Lâm Thành C1 – sinh năm: 1964

Cùng địa chỉ: Số 34, Đ1 30/4, ấp An Ninh I, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Trần Xuân Xưa – sinh năm: 1983

Địa chỉ: Số 08, Đ1 kênh xáng Bạc Liêu, khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Bị đơn:** 1/ Anh Võ Phô M1 – sinh năm: 1985. Địa chỉ: Ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

2/ Bà Huỳnh Hồng C2 – sinh năm: 1957;

3/ Chị Võ Hoài D2 – sinh năm: 1980;

4/ Chị Võ Hồng M2 – sinh năm: 1983;

5/ Anh Võ Ha L1 – sinh năm: 1988;

6/ Ông Võ Hữu Đ1 – sinh năm: 1931;

7/ Bà Lê Thị C3 – sinh năm: 1930;

Cùng địa chỉ: Ấp Tân Điền A, xã Thanh T, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

8/ Bà Võ K1 D2 – sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Ấp 1 tháng 5, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Chị Xưa, anh M1, bà C2 có mặt. Còn lại vắng mặt. Chị Xưa, anh M1, bà C2 đồng ý hòa giải vắng mặt chị Hoài D2, chị M2, anh L1, ông Đ1, bà C3, chị K1 D2.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

**Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ**

* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Trần Xuân Xưa trình bày: Vào năm 2013 chị Lâm Ái X và ông Lâm Thành C1 có khởi kiện anh Võ Phô M1, tại bản án số 03/2013/HNGĐ-PT ngày 28/01/2013 của tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau và bản án sơ thẩm số 142/2012/HNGĐ-ST ngày 13/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên anh Võ Phô M1 được nhận căn nhà tại ấp Thanh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau và phải trả cho chúng tôi tổng số tiền là 278.307.960đ. Ngày 21/8/2014 Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau ban hành Quyết định số 2896/QĐ – CCTHA và ngày 13/10/2014 Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau ban hành Quyết định số 56/QĐ – CCTHA. Do đó, tôi yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau tiến hành kê biên xử lý tài sản của ông Võ Phô M1 theo quy định pháp luật.

Ngày 19/4/2017 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau có thông báo số 273/TB-THADS về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thi hành án có nội dung như sau:

Không yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản của anh M1 trong phần đất - Quyền sử dụng đất: Có tổng diện tích 26.300m², thuộc tờ bản đồ số 3, thửa số 323,318,317, do Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau cấp cho hộ ông (bà) Võ Minh T3, Lâm Hồng C2 vào năm 1990, số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất A343438 tọa lạc tại ấp Tân Điền A, xã Thanh T, huyện Đầm Dơi tỉnh Cà Mau.

Tuy nhiên trên phần đất tại ấp Thanh Điền, xã Lý Văn Lâm có căn nhà hai tầng vách tường, khung sườn bê tông cốt thép của anh M1 cất trên đất. Yêu cầu xác định quyền sở hữu của anh M1 được quản lý sử dụng trong phần đất này.

* Bị đơn anh Võ Phô M1 trình bày: Vào năm 2008 tôi và chị Lâm Ái X kết hôn. Sau khi kết hôn tôi và chị X về quê chị X sinh sống, sau ba năm tôi và chị X về Cà Mau sinh sống, lúc này do không có nhà ở nên tôi mượn mẹ tôi là bà Huỳnh Hồng C2 một phần đất ngang 04m, dài 11m tọa lạc tại ấp Thanh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Lúc này vì khó khăn nên cha vợ tôi là ông Lâm Thành C1 có gởi cho tôi một số tiền để xây nhà, làm nhà xong được khoảng 10 ngày thì vợ tôi về quê và không lên nữa. Nhà được xây vào năm 2013 Đến năm 2013 tôi và vợ tôi ly hôn. Sau khi ly hôn bên chị X có đòi lại số tiền xây nhà nhưng do khó khăn nên tôi không có trả được.

Trên phần đất này có một căn nhà hai tầng ngang 04m dài 11m do anh xây dựng năm 2013. Khi xây phần đất này bà C2 đồng ý để anh M1 xây nhà. Nguồn tiền xây nhà là tiền của anh. Lúc xây nhà mẹ tôi đồng ý cho mượn đất, anh xây nhà kiên cố mẹ tôi cũng đồng ý không phản đối.

Nay ông Lâm Thành C1 và chị Lâm Ái X yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản trong khối tài sản chung của gia đình của hộ ông (bà) Võ Minh T3 và bà Huỳnh Hồng C2 là:

- Quyền sử dụng đất: Có tổng diện tích 160m², mục đích sử dụng là trồng lúa, thuộc tờ bản đồ số 13, thửa số 257, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp cho hộ ông (bà) Võ Minh T3, Lâm Hồng C2 vào năm 2002, số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất W185174 tọa lạc tại ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Gia đình của chúng tôi có hợp gia đình và không đồng ý yêu cầu của ông C1 và chị X.

* Bị đơn bà Huỳnh Hồng C2 trình bày: Chồng bà là ông Võ Minh T3 chết vào năm 2005. Vợ chồng chúng tôi có một phần đất: Một phần đất tọa lạc tại Có tổng diện tích 160m², mục đích sử dụng là trồng lúa, thuộc tờ bản đồ số 13, thửa số 257, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp cho hộ ông (bà) Võ Minh T3, Lâm Hồng C2 vào năm 2002, số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất W185174 tọa lạc tại ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Đây là phần đất của vợ chồng tôi mua, lúc M1 và X về Cà Mau sinh sống không có đất xây nhà ở nên vợ chồng tôi có cho mượn một phần diện tích ngang 04m, dài 11m để xây nhà ở. Năm 2013 M1 xây nhà tôi cũng đồng ý cho mượn đất xây nhà nhưng tôi chỉ cho mượn ở tạm thời. Lúc mượn M1 nói mượn cất nhà rồi sau này tính toán lại sau.

Nay phía ông Lâm Thành C1 và chị Lâm Ái X yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản của M1 trong khối tài sản chung của gia đình tôi không đồng ý.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

Các đương sự không thống nhất được toàn bộ nội dung vụ án.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HOÀ GIẢI:

Các đương sự không thỏa thuận được các vấn đề của vụ án. Kết quả hòa giải không thành.

Phiên họp kết thúc vào hồi 09 giờ 10 phút cùng ngày.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
PHÁN
THAM GIA PHIÊN HỌP
PHIÊN HỌP**

**THƯ KÝ TOÀ ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM
CHỦ TRÌ**

Hồng Thắm

Trần Thị Út

Nguyễn